

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ V  
TỈNH V**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 64/2020/HS-ST  
Ngày 06 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH V**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Nữ Hương Huyền.

*Các Hội thẩm Nhân dân:* Bà Bùi Thị Thu Hằng và bà Đỗ Thị Nga.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Mạnh Tuấn, Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố V.

***Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Hồng Lương, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố V, tỉnh V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trương Anh T**, sinh ngày 06/9/1984 tại Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 5, xã T, huyện H, tỉnh P; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Hồng T và bà Đặng Thị Thu H; vợ: Nguyễn Thanh H; có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị H- sinh năm 1984; trú tại: Ngõ 6 đường Nguyễn Tất T, phường K, thành phố V, tỉnh V (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ ngày 08/11/2019, Trương Anh T đang ở H rồi gọi điện cho bạn là anh Trần Hải L đang thuê trọ tại ngõ 6 đường Nguyễn Tất T, phường K, thành phố V. Qua điện thoại, T nói sẽ lên phòng trọ của anh L chơi, anh L đồng ý. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, T bắt xe Bus từ H lên thành phố V. Khi đến nơi, T gọi điện thoại báo cho anh L biết, lúc này anh L đang đi làm nên về phòng trọ mở khoá cửa cho T vào phòng rồi bảo T cứ ở phòng trọ của anh L chơi, còn anh L tiếp tục đi làm. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, T đi dạo một mình quanh khu phòng trọ của anh L thì phát hiện trước cổng nhà chị Nguyễn Thị H ở ngõ 6 đường Nguyễn Tất T, phường K, thành phố V có 01 con chó, dòng chó Polde, lông màu nâu sậm, nặng khoảng 2,5kg, cổ đeo vòng màu đỏ. T đến vuốt ve rồi nảy sinh ý định trộm cắp con chó Polde này để bán lấy tiền tiêu sài. Quan sát xung quanh không có ai, T liền ôm

con chó về phòng trọ của anh L và nhét con chó vào 01 chiếc ba lô màu đen của T, sau đó xách ba lô đi ra đầu đường Nguyễn Tất T bắt xe ô tô Bus về H. Trên xe Bus T ngồi cạnh 01 người phụ nữ không quen biết, qua nói chuyện T biết người phụ nữ này thích chó nên T đã bán cho người này con chó Polde vừa trộm cắp được với giá 200.000đ, số tiền này T đem về H và tiêu sài cá nhân hết. Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, sau khi không thấy con chó Polde đâu, chị H xem camera thì phát hiện thấy T là người bắt trộm chó.

Ngày 13/11/2019, chị Nguyễn Thị H có đơn trình báo về việc khoảng 16 giờ 50 phút ngày 08/11/2019 gia đình chị bị một người nam giới tên T bắt trộm 01 con chó, dòng chó Polde màu nâu đậm, cổ buộc dây màu đỏ. Trị giá tài sản khoảng 4.500.000đ.

Ngày 18/11/2019, Công an thành phố V yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố V, định giá (định giá theo hồ sơ) đối với: 01 con chó dòng Polde màu nâu đậm, khoảng 2,5kg. Tại kết luận số 214/KL-HĐĐG ngày 22/11/2019 kết luận: 01 con chó dòng Polde có đặc điểm như trên trị giá 4.000.000đ.

Ngày 11/12/2019, chị Nguyễn Thị H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc USB màu đen, bên trong lưu giữ hình ảnh 01 đối tượng nam giới trên tay ôm 01 con chó dòng Polde, màu nâu đậm.

Ngày 24/12/2019, Công an thành phố V ra Quyết định trưng cầu giám định, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V giám định kỹ thuật số, điện tử đối với dữ liệu trong 01 chiếc USB mà chị Nguyễn Thị H giao nộp. Kết luận, chụp được 08 ảnh diễn biến xuất hiện trên 04 tệp video được lưu trữ trong USB gửi giám định, chi tiết được thể hiện trong 01 bản ảnh giám định liên quan đến vụ trộm cắp tài sản ngày 08/11/2019 tại phường K, thành phố V.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho nhận dạng và xác định người trong ảnh trích xuất từ camera là Trương Anh T nên đã triệu tập T đến làm việc.

Tại Cáo trạng số: 63/CT-VKSTPVY ngày 01/4/2020, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố V đã truy tố Trương Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Anh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Người bị hại là chị Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận: Ngày 08/11/2019, bị mất trộm 01 con chó và đã nhận tiền bồi thường 4.500.000đ, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo

Trương Anh T từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 15 đến 18 tháng và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Trương Anh T tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 08/11/2019, tại cổng nhà chị Nguyễn Thị H ở ngõ 6 đường Nguyễn Tất T, phường K, thành phố V, tỉnh V, Trương Anh T trộm cắp 01 con chó, dòng chó Polde của chị H rồi bán cho một người phụ nữ không quen biết với giá 200.000đ. Trị giá con chó là 4.000.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trương Anh T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy định như sau:

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ.....thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội gây thiệt hại không lớn. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bỏ để bị cáo là người có công được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Nhất nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét thấy: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa

phương cũng có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo có không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gồm:

- Đối với anh Trần Hải L là bạn của Trương Anh T. Quá trình điều tra xác định: Ngày 08/11/2019, T đến phòng trọ của anh L ở Ngõ 6, đường Nguyễn Tất T, phường K, thành phố V để chơi. Trong lúc anh L đi làm không có ở phòng trọ, T đã một mình ra ngoài thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 con chó Polde của gia đình chị H rồi đem bán. Anh L không biết việc T trộm cắp tài sản, do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh L.

- Đối với người phụ nữ mua con chó Polde nhưng không biết đây là tài sản do Trương Anh T trộm cắp được. T không biết người này tên gì, nhà ở đâu, ngoài lời khai của T thì không có tài liệu, chứng cứ gì, do vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra, xử lý.

[7] Về bồi thường dân sự: Đối với chị Nguyễn Thị H bị Trương Anh T trộm cắp 01 con chó dòng Polde, quá trình điều tra T khai đã bán con chó này nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Ngày 25/01/2020, Trương Anh T đã bồi thường cho chị H số tiền 4.500.000đ, chị H đã nhận tiền và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho Trương Anh T.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Trương Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Trương Anh T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Anh T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì

Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trương Anh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát tỉnh V;
- Viện kiểm sát thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Trại tạm giam- CA V;
- Sở Tư pháp tỉnh P;
- Chi cục thi hành án V;
- UBND xã T, huyện H, tỉnh P.
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Nữ Hương Huyền**

